

Bản án số: 15 /2022/HS-ST
Ngày 25- 5- 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM NÔNG, TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thom.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Mạnh Hùng.

Bà Nguyễn Thị Thọ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Đào - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tam Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Nông tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Thúy H - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm C khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: **12/2022/TLST-HS ngày 01 tháng 4** năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2022/QĐXXST-HS ngày **18 tháng 4** năm 2022 và quyết định hoãn phiên số 12/2022/HSST - QĐ ngày 29 tháng 4 năm 2022 tòa đối với các bị cáo:

1. Vũ Thế L- sinh ngày 5 tháng 5 năm 1981 tại huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ; Nơi cư trú: Khu 3, xã H, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Vũ Thái S, sinh năm 1938 và bà Nguyễn Thị B (đã chết); vợ: Hán Thu C, sinh năm 1989; Con: Có 02 con (lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2017); Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 14 ngày 28/10/2016 của C an huyện Tam Nông phạt 1.500.000đ về hành vi Đánh bạc. Đã nộp phạt ngày 03/11/2016.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/01/2022 đến 14/01/2022 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại xã H, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ. Có mặt.

2. Hà Tuấn H- sinh ngày 11 tháng 10 năm 1981 tại huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ; Nơi cư trú: Khu 3, xã H, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hà Tuấn H, sinh năm 1959 và bà Đặng Thị L, sinh năm 1959; vợ: Bùi Thị H, sinh năm 1982. Con: có 01 con sinh năm 2001; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/01/2022 đến 14/01/2022 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại xã H, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ. Có mặt

3. Bùi Đ C- sinh ngày 23 tháng 10 năm 1978 tại huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ; Nơi cư trú: Khu 24, xã V, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ; Nghề

nghề: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Bùi Đ A, sinh năm 1945 và bà Vũ Thị N, sinh năm 1950; vợ: Lê Thị Anh T, sinh năm 1977. Con: có 02 con (lớn sinh năm 2006, nhỏ sinh năm 2013); Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/01/2022 đến 14/01/2022 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại xã V, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ. Có mặt

4. Hán Đình C- sinh ngày 02 tháng 9 năm 1972 tại huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ; Nơi cư trú: Khu 6, xã H, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hán Quang Đ, sinh năm 1941 và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1944; vợ: Chu Thị H, sinh năm 1977. Con: có 02 con (lớn sinh năm 1997, nhỏ sinh năm 2003); Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/01/2022 đến 14/01/2022 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại xã H, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ. Có mặt

5. Nguyễn Hữu Đ- sinh ngày 12 tháng 4 năm 1986 tại thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ; Nơi cư trú: Khu Cao Bang, xã TM, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ; Nghề nghiệp: Nhân viên phòng C chứng; Trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Tiến D, sinh năm 1964 và bà Trần Thị T, sinh năm 1963; vợ: Hà Thị Ngọc L, sinh năm 1991. Con: chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo không bị bắt tạm giữ,tạm giam. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại xã TM, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 23 giờ 30 phút ngày 11/01/2022, Tổ C tác của Cơ quan CSĐT C an huyện Tam Nông đã tiến hành kiểm tra, phát hiện các đối tượng: Vũ Thế L; Hà Tuấn H, Bùi Đ C; Hán Đình C, đang đánh bạc dưới hình thức chơi “sâm” tại phòng ngủ gia đình anh Vũ Đ T, sinh năm 1983 ở khu 3, xã H, huyện Tam Nông. Tổ C tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng trên chiếu bạc gồm: 5.638.000đ (Năm triệu sáu trăm ba mươi tám nghìn đồng), 01 bộ bài túlôkhor 52 quân, 01 chiếc màn hình cạ đã qua sử dụng, 04 điện thoại di động (của Vũ Thế L, Bùi Đ C, Hán Đình C và chị Lê Thị H, đang có mặt tại nơi các đối tượng đang đánh bạc). Tổ C tác đã dẫn giải các đối tượng cùng toàn bộ vật chứng về Cơ quan CSĐT C an huyện Tam Nông để điều tra, làm rõ.

Tại Cơ quan điều tra các đối tượng khai nhận hành vi phạm tội như sau:

Buổi tối ngày 11/01/2022, gia đình anh Vũ Đ T có tổ chức mời người thân đến liên hoan mừng về nhà mới. Khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày sau khi đã uống rượu, lợi dụng anh T bị say rượu nên đi ngủ, thấy ở nhà anh T có 01 chiếc màn hình cạ đã trải sẵn trên nền nhà và 01 bộ bài túlôkhor nên 4 đối tượng gồm: Vũ Thế L, Hán Đình C, Bùi Đ C, Hà Tuấn H cùng rủ nhau đánh bạc bằng hình thức chơi “sâm”, Cách thức chơi như sau: Người cầm cái sử dụng bộ bài túlôkhor

gồm 52 quân chia cho mỗi người chơi 10 quân bài để có thể xếp thành đôi, đây, không phân biệt chất rô, cơ, bích, tép) quân “hai” là cao nhất. Nếu ai đánh “hai” thì chỉ có “tứ quý”(4 quân bài giống nhau) mới bắt được, Người chơi nào đánh quân “2” mà bị người khác “bắt” từ quý thì pH trả cho người “bắt được” 100.000đ, ai đánh hết số bài trên tay trước thì người đó thắng, những người còn lại tính số quân bài còn trên tay còn bao nhiêu thì pH trả cho người thắng 5.000đ/quân bài; ai bị “Treo” (không đánh được quân bài nào) thì pH trả cho người thắng 150.000đ; ai báo “Sâm” (Đánh hết số bài trên tay mà không ai bắt được) thì mỗi người chơi pH trả cho người “Sâm” 200.000đ. Nếu người báo “Sâm” mà bị người cùng chơi bắt được thì người đó pH trả cho người “bắt được sâm” 600.000 đồng. Ai thắng ván trước thì sẽ được cầm cái ván tiếp theo, các đối tượng đánh bạc liên tục đến 23 giờ 30 phút cùng ngày thì bị tổ C tác của Đội C1 sát hình sự C an huyện Tam Nông phát hiện bắt quả tang. Về số tiền các đối tượng dùng vào việc đánh bạc, quá trình điều tra các bị can khai nhận như sau: Vũ Thế L 1.650.000đ, Hán Đình C 950.000đ, Bùi Đ C 1.500.000đ, Hà Tuấn H 1,523.000đ.

Cơ quan điều tra kiểm tra các điện thoại di động đã thu giữ của C, C1 và chị H, qua khai thác dữ liệu trên điện thoại nhưng đều không có dữ liệu gì liên quan đến hành vi phạm tội, vì vậy Cơ quan điều tra đã trả lại tài sản cho chủ sở hữu là phù hợp. Riêng đối với chiếc điện thoại thu giữ của Vũ Thế L (Số thuê bao 0815.198.999) đã phát hiện có nội dung ngày 16/12/2021, L mua số lô, số đề của Nguyễn Hữu Đ, sinh năm 1986, ở khu Cao Bang, xã TM, thị xã Phú Thọ, tổng số tiền: 5.300.000đ (năm triệu ba trăm nghìn đồng) Cơ quan điều tra đã triệu tập Nguyễn Hữu Đ đến làm việc và tiến hành đối chất giữa L và Đ đã chứng minh làm rõ hành vi đánh bạc cụ thể như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 16/12/2021, Vũ Thế L gọi điện thoại cho Nguyễn Hữu Đ để mua số lô, số đề, Đ đồng ý, khoảng 17 giờ 43 phút cùng ngày L đăng nhập vào tài khoản Zalo “Vũ L” đăng ký bằng số điện thoại 0815.198.999 nhắn tin đến tài khoản Zalo “Nguyễn Đ” đăng ký số điện thoại 0917.512.486 của Nguyễn Hữu Đ (L lưu trong danh bạ là “Đ C chứng”) mua các số lô, đề cụ thể như sau: số đề đầu 8 (10 số) mỗi số 100.000đ; Các số đề: 17, 71, 48, 67, 76, 47, 74, 11, 99, 98, 24, 42, 27, 72, 77, 79, 97, 49, 94, 44(20 số) mỗi số 100.000đ; số lô: 78, 77, 99, 86, 88 mỗi số 20 điểm. Tổng tiền là 5.300.000đ(năm triệu ba trăm nghìn đồng). Đ đồng ý và thông báo Đ khuyến mại 600.000đ còn lại L pH trả cho Đ 4.700.000đ (bốn triệu bảy trăm). L vẫn chưa thanh toán cho Đ số tiền mua số lô, đề. Quá trình điều tra, các đối tượng đã khai nhận về việc đánh bạc dưới hình thức ghi số lô, đề. Cách thức chơi như sau: Số lô, số đề là các số tự nhiên từ 00 đến 99, người chơi có thể ghi các số tự chọn với số tiền tùy ý. Đối với số đề: Nếu số đã ghi trùng với hai số cuối giải đặc biệt kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng trong cùng ngày, thì L sẽ được Đ trả số tiền gấp 10 lần số tiền đã mua. Đối với Số lô thì ghi theo điểm(mỗi điểm tính bằng 23.000đ), nếu số lô đã mua trùng với hai số cuối của tất cả các giải xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng trong cùng ngày thì L được Đ trả 80.000đồng/1 điểm lô. Số lô được so sánh với tất cả các giải, số lần trả thưởng tương ứng với số lần trúng thưởng, nhưng không quá 3 lần. Nếu không trúng thì Đ sẽ hưởng toàn bộ số tiền L bỏ ra

mua số lô, Số đề. Ngày 16/12/2021, So sánh với kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc thì các số lô, số đề L mua của Đ không có số nào trúng thưởng. Vũ Thế L đã tự nguyện nộp số tiền mua số lô, đề ngày 16/12/2021 là 4.700.000đ (bốn triệu bảy trăm) Cơ quan điều tra đã triệu tập Nguyễn Hữu Đến làm việc Đ đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên và đã giao nộp 01 điện thoại di động Oppo thuê bao số 0917.512.486 và 0868. 216.355 và nộp số tiền đã khuyến mại cho L là 600.000đ (sáu trăm nghìn đồng).

Xác minh tài sản của các bị cáo xác định: Các bị cáo đều chỉ có tài sản chung với gia đình, không có tài sản riêng; thu nhập bình quân của Vũ Thế L là 6.000.000đ/tháng, của Hán Đình C, Bùi Đ Clà 5.000.000đ/tháng; của Hà Tuấn H là 7.000.000đ/tháng, Nguyễn Hữu Đ là 3.500.000đ/tháng.

Tại cáo trạng số 12/CT-VKSTN ngày 29 tháng 3 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ truy tố các bị cáo Vũ Thế L, Hà Tuấn H, Bùi Đ C, Hán Đình C, Nguyễn Hữu Đ về tội “*Đánh bạc*”, theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Nông giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo như bản cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố các bị cáo: Vũ Thế L, Hà Tuấn H, Bùi Đ C, Hán Đình C, Nguyễn Hữu Đ phạm tội “*Đánh bạc*”.

Căn cứ khoản 1, Điều 321; điểm s, khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 2 Điều 52; Điều 36 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Vũ Thế L: Từ 9 đến 12 tháng Cải tạo không giam giữ.

Bị cáo Vũ Thế L được trừ 03 ngày tạm giữ (từ ngày 11/01/2022 đến ngày 14/01/2022) quy đổi thành 9 ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã H, huyện Tam Nông nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án. Giao bị cáo cho UBND xã H, huyện Tam Nông để giám sát giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã H, huyện Tam Nông trong việc giám sát giáo dục bị cáo. Người bị kết án cải tạo không giam giữ pH thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Điều 99, 100, 101 Luật Thi hành án hình sự.

Khấu trừ một phần thu nhập của bị cáo Vũ Thế L trong thời gian cải tạo không giam giữ là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) hàng tháng để sung quỹ nhà nước. Trường hợp bị cáo không có việc làm hoặc bị mất việc làm trong thời gian chấp hành hình phạt này thì thực hiện một số C việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ, thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 04 giờ trong một ngày và không quá 05 ngày trong một tuần.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo L

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s, khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự:

+ Xử phạt bị cáo Hà Tuấn H từ 25.000.000đ (Hai mươi lăm) đến 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng)

+ Xử phạt bị cáo Bùi Đ C từ 25.000.000đ (Hai mươi lăm) đến 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng)

+ Xử phạt bị cáo Hán Đình C: Từ 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) đến 25.000.000đ (Hai mươi lăm triệu đồng)

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu Đ: Từ 25.000.000đ (Hai mươi lăm) đến 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng)

Hình phạt bổ sung: Do đã áp dụng hình phạt chính là hình phạt tiền đối với các bị cáo nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo H, C1, C, Đ.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b, khoản 1, Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 10.938.000đ (Mười triệu chín trăm ba mươi tám nghìn đồng)) tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam. (Theo giấy nộp tiền ngày 18/02/2022 và giấy nộp tiền ngày 10/02/2022 tại Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển Nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Tam Nông)

- Tịch thu để bán nộp ngân sách nhà nước 02 (hai) chiếc điện thoại di động: 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu Sam Sung, màu đen bạc, số IMEI 1: 351022370413188/01 (của bị cáo L) và 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO màu xanh, số IMEI 862562051152516, số IMEI 2: 862562051152508(của bị cáo Đ).

- Tịch thu và tiêu hủy các phôi sim số điện thoại: **0917.512.486** và 0868 216 355 của Nguyễn Hữu Đ và sim điện thoại 0978488434 và **0815 198 999** của Vũ Thế L; 01 bộ bài tú lơ khơ và 01 chiếc màn hình cạ đã qua sử dụng)

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa C an huyện Tam Nông và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Nông ngày 31/3/2022)

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Luật phí và lệ phí 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Vũ Thế L, Hà Tuấn H, Bùi Đ C, Hán Đình C, Nguyễn Hữu Đ mỗi bị cáo pH chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hoàn C1 gia đình các bị cáo khó khăn, cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng Cơ quan Điều tra C an huyện Tam Nông, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Nông, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi cấu thành tội phạm của bị cáo:

Tại phiên tòa cũng như tại Cơ quan điều tra Vũ Thế L, Hà Tuấn H, Bùi Đ C, Hán Đình C, Nguyễn Hữu Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như trong nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận của các bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với biên bản vụ việc, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 11/01/2022 Tổ C tác của Cơ quan C1 sát điều tra C an huyện Tam Nông bắt quả tang tại nhà ở của anh Vũ ĐT ở khu 3, xã H, huyện Tam Nông các đối tượng Vũ Thế L, Hán Đình C, Bùi Đ C, Hà Tuấn H có hành vi đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức chơi “sâm”, tổng số tiền mà các đối tượng đã sử dụng vào việc đánh bạc là 5.638.000đ (Năm triệu sáu trăm ba mươi tám nghìn đồng).

Ngoài ra quá trình điều tra còn xác định vào khoảng 17 giờ 43 phút ngày 16/12/2021, Vũ Thế L nhắn tin qua ứng dụng Zalo từ tài khoản “Vũ L” của L đến tài khoản Nguyễn Đ” của Nguyễn Hữu Đ để mua của Đ các số lô, số đề, tổng số tiền là 5.300.000đ (Năm triệu ba trăm nghìn đồng). Hành vi của Vũ Thế L, Hà Tuấn H, Bùi Đ C, Hán Đình C, Nguyễn Hữu Đ là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự C cộng của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương. Vì vậy cần PH được xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật.

Hành vi nêu trên của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự C cộng, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Bản thân các bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc là từ 5.000.000đ đến dưới 50.000.000đ. Bị cáo Nguyễn Hữu Đ tuy không trực tiếp đánh bạc cùng các bị cáo khác trong vụ án này vào ngày 11/01/2022 nhưng phạm tội do ngày 16/12/2021 đã có hành vi mua bán số lô số đề với Vũ Thế L vì vậy C an huyện Tam Nông nhập vụ án để xét xử trong cùng 1 vụ án là có căn cứ.

Hội đồng xét xử kết luận: Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Nông truy tố các bị cáo về tội: “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đây là vụ án có nhiều đối tượng tham gia nhưng có tính chất tự phát, nên xác định là đồng phạm giản đơn. Các bị cáo cùng rủ nhau đánh bạc và cùng thực hành tích cực.

[3]. Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo như sau:

Về nhân thân: Bị cáo L có nhân thân xấu, bị cáo đã bị C an huyện Tam Nông quyết định xử phạt hành chính về hành vi Đánh bạc. Các bị cáo H, C1, C, Đ đều có nhân thân tốt.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo L PH chịu một tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 2 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo H, C1, C, Đ không PH chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo H, C1, C, Đ đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, các bị

cáo đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo L thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bố đề bị cáo L là ông Vũ Thái S được Nhà nước tặng huân chương kháng chiến Hạng Ba vì vậy bị cáo L được hưởng tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4]. Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Qua xem xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo H, C1, C, Đ đều có nhân thân tốt và có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo, là lao động chính trong gia đình, có thu nhập ổn định, có tài sản chung với gia đình có khả năng thi hành hình phạt tiền. Vì vậy Hội đồng xét xử xét thấy không cần cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội có thể áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính theo quy định tại Điều 35 Bộ luật hình sự cũng đủ để giáo dục bị cáo trở thành C dân có ích cho gia đình và xã hội. Đối với bị cáo Hán Đình Ckhi xem xét lượng hình Hội đồng xét xử sẽ xem xét đến số tiền tham gia đánh bạc ít hơn các bị cáo khác để quyết định hình phạt.

Đối với bị cáo Vũ Thế L có nhân thân xấu và căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, cùng các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy có thể áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ theo Điều 36 Bộ luật hình sự cũng đủ để giáo dục bị cáo trở thành C dân có ích cho gia đình và xã hội.

Khấu trừ một phần thu nhập của bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ là 05% thu nhập hàng tháng là 6.000.000đồng bằng 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) hàng tháng để sung quỹ nhà nước. Trường hợp bị cáo không có việc làm hoặc bị mất việc làm trong thời gian chấp hành hình phạt này thì pH thực hiện một số C việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ, thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 04 giờ trong một ngày và không quá 05 ngày trong một tuần là phù hợp.

Về hình phạt bổ sung: Qua xác minh tại cơ quan điều tra và thẩm vấn C khai tại phiên tòa bị cáo không có tài sản riêng và đã bị khấu trừ thu nhập nên không áp dụng phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[5]Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu đen, imei 1 : 351022370413188/01 của Vũ Thế L và 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPOP màu xanh, số imei 1: 862562051152516, số imei 2 : 862562051152508 của Nguyễn Hữu Đvà số tiền 10.938.000đ đây là phương tiện và số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc nên cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 mảnh cọ, 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân và phôi sim điện thoại **0917.512.486** của Nguyễn Hữu Đvà phôi sim **0815 198 999** của Vũ Thế L là C cụ phạm tội hiện không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với sim điện thoại số 0868 216 355 của Nguyễn Hữu Đvà sim điện thoại số 0978488434 của Vũ Thế L không liên quan đến việc phạm tội nhưng tại

phiên tòa hai bị cáo đều không có đề nghị gì, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

[6] Về các vấn đề khác :

Đối với anh Vũ Đ T, đã để cho các đối tượng đánh bạc tại nhà của mình, tuy nhiên do anh T bị say rượu nên đi ngủ không biết, các đối tượng cũng tự ý đánh bạc không hỏi ai trong gia đình anh T, quá trình đánh bạc không ai nộp khoản tiền gì cho chủ nhà; chị Lê Thị H thấy các đối tượng ngồi chơi sâm nên ngồi xem không tham gia, do đó Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với anh T và chị H là phù hợp.

[7] Về án phí: Buộc các bị cáo pH chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Các bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Nông thực hành quyền C tố tại phiên tòa đề xuất về hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy phù hợp nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố các bị cáo: Vũ Thế L, Hà Tuấn H, Bùi Đ C, Hán Đình C, Nguyễn Hữu Đ phạm tội “*Đánh bạc*”.

Căn cứ khoản 1, Điều 321; điểm s, khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 2 Điều 52; Điều 36 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Vũ Thế L: 12 tháng Cải tạo không giam giữ.

Bị cáo Vũ Thế L được trừ 03 ngày tạm giữ (từ ngày 11/01/2022 đến ngày 14/01/2022) quy đổi thành 9 ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã H, huyện Tam Nông nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án. Giao bị cáo cho UBND xã H, huyện Tam Nông để giám sát giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã H, huyện Tam Nông trong việc giám sát giáo dục bị cáo. Người bị kết án cải tạo không giam giữ pH thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Điều 99, 100, 101 Luật Thi hành án hình sự.

Khấu trừ 5% thu nhập của bị cáo Vũ Thế L trong thời gian cải tạo không giam giữ là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) hàng tháng để sung quỹ nhà nước. Trường hợp bị cáo không có việc làm hoặc bị mất việc làm trong thời gian chấp hành hình phạt này thì thực hiện một số C việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ, thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 04 giờ trong một ngày và không quá 05 ngày trong một tuần.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo L

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s, khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự:

- + Xử phạt bị cáo Hà Tuấn H 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng)
- + Xử phạt bị cáo Bùi Đ C: 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng)
- + Xử phạt bị cáo Hán Đình C: 23.000.000đ (Ba mươi triệu đồng)

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu Đ: 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng)
Hình phạt bổ sung: Do đã áp dụng hình phạt chính là hình phạt tiền đối với các bị cáo nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo H, C1, C, Đ.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b, khoản 1, Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 10.938.000đ (Mười triệu chín trăm ba mươi tám nghìn đồng)) tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam. (Theo giấy nộp tiền ngày 18/02/2022 và giấy nộp tiền ngày 10/02/2022 tại Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển Nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Tam Nông)

- Tịch thu để bán nộp ngân sách nhà nước 02 (hai) chiếc điện thoại di động: 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu Sam Sung, màu đen bạc, số IMEI 1: 351022370413188/01 (của bị cáo L) và 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO màu xanh, số IMEI 862562051152516, số IMEI 2: 862562051152508(của bị cáo Đ).

- Tịch thu và tiêu hủy các phôi sim điện thoại: **0917.512.486** và 0868 216 355 của Nguyễn Hữu Đ và phôi sim điện thoại 0978488434 và **0815 198 999** của Vũ Thế L; 01 bộ bài tú lơ khơ và 01 chiếc màn hình đã qua sử dụng)

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa C an huyện Tam Nông và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Nông ngày 31/3/2022)

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Luật phí và lệ phí 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Vũ Thế L, Hà Tuấn H, Bùi Đ C, Hán Đình C, Nguyễn Hữu Đ mỗi bị cáo pH chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Áp dụng điều 26 Luật thi hành án dân sự, các bị cáo pH thực hiện nghĩa vụ thi hành án dân sự, nếu không tự nguyện thi hành án thì bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 7a, điều 9 Luật thi hành án dân sự.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhân:

- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ;
- C an huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ;
- THAHS, DS huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ;
- Trại tạm giam C an tỉnh Phú Thọ.
- Sở tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- UBND xã H.
- Các bị cáo;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thơm